TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HS-ST
Ngày: 16-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Tấn Cường;

2. Bà Đào Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Quỳnh Như, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thanh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Ngọc L, sinh năm: 1977 tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi cư trú: Ấp Lộc T, xã Lộc N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N, sinh năm: 1935 (chết) và bà Trần Thị B, sinh năm: 1940; vợ Nguyễn Ánh T, sinh năm: 1983; có 03 người con lớn nhất sinh năm: 2006; nhỏ nhất sinh năm: 2016; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ từ ngày 31-5-2018 đến ngày 06-6-2018; thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Trương Thị Thu H, sinh năm: 1977; nơi cư trú tại: Ấp Lộc T, xã Lộc N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ ngày 31-5-2018, bị cáo Trần Ngọc L phát hiện chị Trương Thị Thu H là tiểu thương bán thịt heo tại chợ Suối ông H thuộc ấp Lộc T, xã Lộc N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh để một túi xách bằng da màu đen, bên trong túi xách có số tiền 57.073.000 đồng tiền Việt Nam, một điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, ốp lưng màu trắng viền vàng và một quyển sổ dùng để ghi chép việc mua, bán hàng để trong cốp xe môtô hiệu Nozza màu đen, biển số 70E1-119.08 nhưng không có khóa (do ổ khóa cốp xe bị hỏng) nên nảy sinh ý định lấy trộm túi xách này của chị H. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, lợi dụng lúc chị H mang dụng cụ bán thịt đi rửa cách nơi để xe khoảng 20 mét, bị cáo đã lén lút đến mở cốp xe, lấy trộm túi xách chị H đang để trong cốp xe mang về cất giấu trong tủ sắt tại nhà của mình thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt khẩn cấp.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 36 ngày 26-6-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện D kết luận:

+ 01 (một) túi xách bằng da màu đen, trên túi có chữ "VL" (đã qua sử dụng) tại thời điểm ngày 31-5-2018 có giá trị 200.000 (hai trăm ngàn) đồng;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, ốp lưng màu trắng viền vàng, dung lượng 16Gb, số sê ri:C39QD1P5GGWP (đã qua sử dụng) tại thời điểm ngày 31-5-2018 có giá trị 5.340.000 (năm triệu ba trăm bốn mươi ngàn) đồng;

+ 01 (một) quyển sổ bìa cứng màu xanh (có in lịch bên trong mặt bìa), loại sổ 200 trang, giấy trắng kẻ ô, kích thước (16 x 24) cm (đã qua sử dụng) tại thời điểm ngày 31-5-2018 có giá trị 50.000 (năm mươi ngàn) đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ và giao trả một túi xách bằng da màu đen, bên trong túi xách có số tiền 57.073.000 đồng tiền Việt Nam, một điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, ốp lưng màu trắng viền vàng và một quyển sổ dùng để ghi chép việc mua, bán hàng cho chị H.

Trách nhiệm dân sự: Chị H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKS-DMC ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện D đã truy tố bị cáo Trần Ngọc L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc L với mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lúc 10 giờ 30 phút ngày 31-5-2018, tại khu vực chợ Suối ông H thuộc ấp Lộc T, xã Lộc N, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, lợi dụng sự mất cảnh giác trong lúc quản lý tài sản của chị H, bị cáo đã lén lút lấy trộm của chị H một túi xách bằng da màu đen trong túi có 57.073.000 đồng tiền Việt Nam, một điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, một quyển sổ ghi chép việc mua bán hàng. Tổng giá trị số tài sản bị cáo đã trộm cắp là 62.663.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản tổng số tiền 62.663.000 đồng nên phải chịu tình tiết định khung quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, chiếm đoạt tài sản có giá trị 62.663.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của chị H, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

[7] Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án và được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 31-5-2018 đến ngày 06-6-2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận: Chị H đã nhận lại tài sản bị mất trộm xong không yêu cầu gì thêm.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc L phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện D;
- CCTHA Huyện D;
- Công an Huyện D;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Hiền